

LPB - Tăng trưởng lợi nhuận quý 3 cải thiện nhờ thu nhập phí tăng mạnh và tăng trưởng tín dụng tích cực, bù đắp cho NIM thu hẹp và chi phí tín dụng tăng cao - Báo cáo KQKD

Doanh Nghiệp • 21/10/2026

Ngân hàng TMCP Lộc Phát Việt Nam (LPB) công bố KQKD 9 tháng đầu năm 2026 (9T 2026) với tổng thu nhập hoạt động (TOI) đạt 19,2 nghìn tỷ đồng (+28,5% YoY) và lợi nhuận trước thuế (LNTT) đạt 10,4 nghìn tỷ đồng (+8,4% YoY), lần lượt hoàn thành 82% và 73% dự báo cả năm của chúng tôi. LNTT 9T 2026 hoàn thành 70% kế hoạch cả năm của ngân hàng là 14.982 tỷ đồng (+5,0% YoY), tương ứng LNTT quý 3/2026 đạt 4,4 nghìn tỷ đồng (+29,0% YoY). Lợi nhuận của ngân hàng nhìn chung phù hợp với kỳ vọng của chúng tôi, khi thu nhập phí thuần (NFI) cao hơn dự kiến đã bù đắp cho NIM và chi phí tín dụng kém tích cực hơn dự kiến. Đáng chú ý, LPB ghi nhận tăng trưởng tín dụng QoQ mạnh mẽ trong quý 3/2026 ở mức 12,1%, cao hơn kỳ vọng của chúng tôi, mà chúng tôi cho rằng được thúc đẩy bởi hoạt động cho vay đối với các dự án hạ tầng ngoài hạn mức tín dụng. Chúng tôi nhận thấy không có thay đổi đáng kể đối với các dự báo hiện tại, dù vẫn cần thêm đánh giá chi tiết. Theo quan điểm của chúng tôi, tăng trưởng lợi nhuận cải thiện và tín dụng tăng trưởng tích cực trong quý 3 có thể hỗ trợ giá cổ phiếu phục hồi trong ngắn hạn sau khi đã giảm gần 30% trong ba tháng qua.

- **Tăng trưởng tín dụng (tích cực):** Tăng trưởng tín dụng trong 9T 2026 đạt 22,9%, tương đương mức tăng trưởng tín dụng rất mạnh trong quý 3/2026 ở mức 12,1% QoQ, cao hơn đáng kể so với mức tăng trưởng tín dụng toàn hệ thống 11,6% trong 9T 2026 và ước tính cả năm của chúng tôi là 12,0%. Tăng trưởng tín dụng 9T của LPB được thúc đẩy hoàn toàn bởi phân khúc khách hàng doanh nghiệp (+50,5% so với đầu năm; +24,0% QoQ trong quý 3), trong khi phân khúc khách hàng bán lẻ tiếp tục thu hẹp (-14,5% so với đầu năm; -8,8% QoQ trong quý 3).

- Trong phân khúc doanh nghiệp, ngành xây dựng nổi bật là động lực tăng trưởng chính, với dư nợ cho vay tính đến cuối quý 3/2026 đạt 99,4 nghìn tỷ đồng (+93% QoQ, +127% so với đầu năm, chiếm 21% tổng dư nợ tín dụng). Chúng tôi cho rằng mức tăng trưởng đáng kể của LPB được thúc đẩy bởi hoạt động cho vay đối với các dự án hạ tầng ngoài hạn mức, nhiều khả năng bao gồm các dự án liên quan đến Vingroup.

- **Tăng trưởng huy động:** Tiền gửi khách hàng trong 9T 2026 tăng 25,0%, cao hơn mức tăng trưởng tín dụng, được thúc đẩy bởi mức tăng mạnh 19,3% QoQ trong quý 3/2026. Giấy tờ có giá cũng tăng mạnh 54,7% so với đầu năm (+25,6% QoQ). Tỷ lệ CASA của LPB đạt 6,6%, giảm 0,2 điểm % YoY nhưng tăng 0,2 điểm % QoQ.

- **NIM (tiêu cực):** Xét theo quý, NIM quý 3/2026 giảm 20 điểm cơ bản QoQ xuống 2,46% (-81 điểm cơ bản YoY), do chi phí vốn tăng mạnh (+64 điểm cơ bản QoQ, +160 điểm cơ bản YoY) lấn át mức tăng của lợi suất tài sản sinh lãi (+50 điểm cơ bản QoQ, +70 điểm cơ bản YoY).
- Thu nhập lãi thuần (NII) 9T 2026 của LPB tăng 3,9% YoY, do tăng trưởng tín dụng tích cực (+24,2% YoY) phần lớn bị bù trừ bởi NIM giảm mạnh (2,46%, -44 điểm cơ bản YoY).
- **Chất lượng tài sản (tiêu cực):** Tỷ lệ nợ xấu tăng nhẹ trong quý 3/2026 lên 1,87% (+2 điểm cơ bản QoQ, +9 điểm cơ bản YoY). Tỷ lệ nợ nhóm 2 tiếp tục tăng lên 1,37% (+13 điểm cơ bản QoQ, +44 điểm cơ bản YoY). Ngoài ra, tỷ lệ bao phủ nợ xấu (LLR) của LPB trong quý 3/2026 tiếp tục giảm xuống 63%, từ mức 67% trong quý trước.
- Chi phí tín dụng quy năm trong 9T 2026 tăng mạnh lên 1,07% so với 0,40% trong 9T 2025, với chi phí dự phòng quý 3/2026 tăng mạnh 338,7% YoY lên 1.868 tỷ đồng (tương ứng chi phí tín dụng quy năm theo quý đạt 1,55%). LPB đã xử lý rủi ro 2.640 tỷ đồng nợ xấu trong 9T 2026 (trong đó có 1.525 tỷ đồng trong quý 3) – tương đương với tỷ lệ xử lý rủi ro quy năm trên tổng dư nợ là 0,83%.
- **Thu nhập ngoài lãi (tích cực):** Thu nhập ngoài lãi (NOII) trong 9T 2026 tăng mạnh lên 7,5 nghìn tỷ đồng (+104,0% YoY). Trong đó, thu nhập phí dịch vụ thuần (NFI) của LPB tăng hơn gấp đôi (+136,0% YoY) lên 6,0 nghìn tỷ đồng, riêng trong quý 3/2026 đạt 3,4 nghìn tỷ đồng (tăng gần gấp 4 lần YoY), chủ yếu nhờ khoản mục “thu nhập phí thuần khác”. Lãi từ kinh doanh ngoại hối trong 9T 2026 đạt 889 tỷ đồng (+241,0% YoY) cũng đóng góp tích cực vào NOII. Trong khi đó, thu nhập khác thuần của ngân hàng giảm 45,1% YoY xuống 437 tỷ đồng, chủ yếu do thu hồi nợ xấu kém khả quan hơn (280 tỷ đồng, -64,8% YoY).
- **Tỷ lệ chi phí/thu nhập (CIR):** CIR trong 9T 2026 đạt 27,8% (-0,5 điểm % YoY) do TOI tăng 28,5%, cao hơn nhẹ so với mức tăng 26,3% của chi phí hoạt động (OPEX), trong đó OPEX tăng ở cả chi phí nhân sự (+24,9% YoY) và chi phí ngoài nhân sự (+28,1% YoY).

KQKD 9T & quý 3/2026 hợp nhất của LPB

Tỷ đồng	9T 2025	9T 2026	YoY	Q3 2025	Q3 2026	YoY
Thu nhập lãi ròng	11.253	11.689	3,9%	4.235	3.923	-7,4%
Thu nhập ngoài lãi	3.671	7.489	104,0%	1.088	4.044	271,6%
TOI	14.924	19.179	28,5%	5.323	7.966	49,7%

Chi phí từ HĐKD	(4.226)	(5.337)	26,3%	(1.449)	(1.650)	13,9%
LN từ HĐKD trước dự phòng	10.698	13.841	29,4%	3.874	6.316	63,0%
Chi phí dự phòng	(1.087)	(3.420)	214,8%	(426)	(1.868)	338,7%
LNTT	9.612	10.421	8,4%	3.448	4.448	29,0%
LNST sau lợi ích CĐTS	7.692	8.361	8,7%	2.762	3.562	28,9%
Tăng trưởng cho vay **	17,0%	22,9%	6,0 điểm %	5,2%	12,1%	6,9 điểm %
Tăng trưởng tiền gửi **	15,2%	25,0%	9,8 điểm %	4,2%	19,3%	15,2 điểm %
NIM	2,90%	2,46%	-44 điểm cb	3,27%	2,46%	-81 điểm cb
Lợi suất tài sản	7,24%	7,70%	46 điểm cb	7,98%	8,67%	70 điểm cb
Chi phí huy động	4,78%	5,74%	96 điểm cb	5,18%	6,78%	160 điểm cb
Tỷ lệ CASA *	6,9%	6,6%	-24 điểm cb	6,9%	6,6%	-24 điểm cb
Tỷ lệ CASA cộng tiền gửi kỳ hạn bằng ngoại tệ	6,9%	6,7%	-19 điểm cb	6,9%	6,7%	-19 điểm cb
CIR	28,3%	27,8%	-0,5 điểm %	27,2%	20,7%	-6,5 điểm %

TL nợ xấu/Tổng nợ	1,78%	1,87%	9 điểm cb	1,78%	1,87%	9 điểm cb
Tỷ lệ nợ nhóm 2/Tổng nợ	0,93%	1,37%	44 điểm cb	0,93%	1,37%	44 điểm cb
Lãi dự thu/tài sản sinh lãi	0,79%	0,94%	15 điểm cb	0,79%	0,94%	15 điểm cb

Nguồn: LPB, Vietcap – * Tỷ lệ CASA bao gồm tiền gửi không kỳ hạn và tiền gửi ký quỹ; ** Tăng trưởng cho vay và tiền gửi trong 9T 2026 và 9T 2025 là mức tăng trưởng 9T (YTD); Tăng trưởng cho vay và tiền gửi trong quý 3/2026 và quý 3/2025 là mức tăng trưởng QoQ.

